TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI
PHÒNG ĐÀO TẠO

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K14
(Từ ngày 01/08/2022 đến ngày 06/8/2022)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AKT02-K14	Sáng												
	Chiều	GDTC	13h50-17h10	Thống kê doanh nghiệp	6-9	Tiếng anh kinh tế	13h-17h10	Kế toán tài chính 2	13h-17h10	Tiếng anh kinh tế	13h-17h10		
		Thầy Kiên	*Sân cs1*	*C. Quỳnh*	*401B*	*C. Liễu*	*401B*	*T. Kết*	*401B*	*C. Liễu*	*401B*		
ATC02-K14	Sáng	Tiếng anh kinh tế	7h30-11h40					Giáo dục thể chất	8h15-11h40				
		C. Liễu	*402B*					*T. Kiên*	*Sân cs1*				
	Chiều			Thống kê DN	6-9								
				C. Quỳnh	*401B*								
AQT02-K14	Sáng	Tiếng anh kinh tế	7h30-11h40	Thống kê DN	7h30-10h55	Quản trị tác nghiệp	8h20-11h40	Giáo dục thể chất	8h15-11h40	Quản trị kinh doanh 2	7h30-11h40		
		C. Liễu	*401B*	*C. Quỳnh*	*401B*	*T. Vương*	*401B*	*T. Kiên*	*Sân cs1*	*C. Tuyết Mai*	*402B*		
	Chiều												
ALG02-K14	Sáng											HT thông tin quản lý LG	1-5
												Cô Tuyết	*407A*
	Chiều	Chính trị	13h50-17h10	QT tác nghiệp	6-10	QT kho hàng	6-10	Thể dục	13h50-17h10				
		C. Thủy	*google meet*	*Thầy Vương*	*402B*	*C. Phương*	*402B*	*Thầy Kiên*	*Sân cs1*				
AMK02-K14	Sáng												
	Chiều	Chính trị	13h50-17h10	QT tác nghiệp	6-10			Thể dục	13h50-17h10	Nghiên cứu marketing	6-10	Marketing kỹ thuật số	6-10
		C. Thủy	*Google meet*	*Thầy Vương*	*402B*			*Thầy Kiên*	*Sân cs1*	*Cô P.Mai*	*402B*	*C. Tuyết*	*406A*
AOT03-K14, AOT05-K14,	Sáng	Kỹ thuật điện - điện tử	1-5	BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel	1-5	TH nguội	1-5	Chính trị	2-5	Kỹ thuật điện - điện tử	1-5		
		Thầy Chất	*PTH02*	*Thầy Hải*	*PTH 02*	*Thầy Đềnh*	*PTH 02*	*Cô Thủy*	*D101*	*Thầy Chất*	*PTH 02*		
	Chiều												

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT06-K14, AOT02-K14LT, AOT02-K14N2	**Sáng**	**BD&SC HT phanh ô tô**	1-5	**Kỹ thuật điện - điện tử**	1-5	**BD&SC HT điện động cơ**	1-5	**Chính trị**	2-5	**BD&SC HT phanh ô tô**	1-5		
		Thầy Quyết	*PTH 03*	*Thầy Chất*	*PTH 03*	*Thầy Chất*	*PTH 03*	*Cô Thủy*	*D101*	*Thầy Quyết*	*PTH 03*		
	Chiều												
OT02-K14, OT03-K14, OT04-K14	**Sáng**	**TH nguội**	1-5	**GDTC**	7h30 - 10h30	**BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel**	1-5	**Thi BD&SC điện động cơ ô tô**	1-5	**Chính trị**	Tiết 2-5		
		Thầy Đềnh	*PTH nguội*	*Thầy Kiên*	*Sân cs1*	*Thầy Hải*	*PTH 01*	*Thầy Chất*	*PTH 01*	*Cô Thủy*	*Phòng D101*		
	Chiều												
AOT02-K14, AOT04-K14, ZOT02-K14	**Sáng**												
	Chiều	**BD&SC HT lái ô tô**	6-10	**Thi KT chung ô tô và CN sửa chữa**	6-10	**BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel**	6-10	**Thực hành nguội**	6-10	**BD&SC HT lái trên ô tô**	6-10		
		Thầy Quyết	*PTH 01*	*Thầy Hải*	*PTH 01*	*Thầy Hải*	*PTH 01*	*Thầy Đềnh*	*PTH nguội*	*Thầy Thi*	*PTH 01*		
K14-CNOT-CĐ9P	**Sáng**												
	Chiều	**nghỉ hè**											
TT02-K14	**Sáng**	**nghỉ hè**											
	Chiều												

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT04 + ATT05 -K14	Chiều	nghỉ hè											
	Chiều												
ATT02+ATT03 K14	Chiều	nghỉ hè											
	Chiều												
ĐH02-K14													
	Chiều	nghỉ hè											
AĐH02-K14	Chiều	nghỉ hè											
	Chiều												

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐH03-K14, ZĐH02-K14	Chiều	nghỉ hè											
	Chiều												
ĐH K14 CĐ9P	Sáng												
	Chiều	nghỉ hè											
AĐH02-K14 CĐ9P	Chiều	nghỉ hè											
	Chiều												
ATT02-K14 CĐ9P	Chiều	nghỉ hè											
	Chiều												
ĐT02-K14, ĐCN02-K14	Sáng	Thực tập tại công ty		Thực tập tại công ty		Thực tập tại công ty		Thực tập tại công ty		Thực tập tại công ty			
	Chiều												

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐL02-K14	**Sáng**	**Thực tập tại công ty**		**Thực tập tại công ty**		**Thực tập tại công ty**		**Thực tập tại công ty**		**Thực tập tại công ty**			
	Chiều												
AĐT02-K14, AĐT03-K14	**Sáng**	**Thực hành điện cơ bản**	**2-5**	**Cung cấp điện**	1-5	**Cung cấp điện**	1-5	**Thực hành điện cơ bản**	2-5	**Thực hành điện cơ bản**	2-5		
		T. Lê Dũng	*PTH điện nhà A cs1*	*Thầy Phúc*	*402A*	*Thầy Phúc*	*403B*	*T. Lê Dũng*	*PTH điện nhà A cs1*	*T. Lê Dũng*	*PTH điện nhà A cs1*		
	Chiều	**TH điện cơ bản**	**6-9**					**TH điện cơ bản**	6-9	**TH điện cơ bản**	6-9		
		T. Lê Dũng	*PTH điện nhà A cs1*					*T. Lê Dũng*	*PTH điện nhà A cs1*	*T. Lê Dũng*	*PTH điện nhà A cs1*		
AĐCN02-K14	**Sáng**												
	Chiều	**Máy điện**	6-10	**Điện tử công suất**	6-9	**Điện tử công suất**	6-9	**Điện tử công suất**	6-9	**Máy điện**	6-10	**Máy điện**	6-10
		Thầy Phúc	*401B*	*T.Lâm*	*402A*	*T.Lâm*	*402A*	*T.Lâm*	*402A*	*Thầy Phúc*	*403B*	*Thầy Phúc*	*403B*
ATĐ02-K14	**Sáng**												
	Chiều	**Máy điện**	6-10	**Điện tử công suất**	6-9	**Điện tử công suất**	6-9	**Điện tử công suất**	6-9	**Máy điện**	6-10	**Máy điện**	6-10
		Thầy Phúc	*401B*	*T.Lâm*	*402A*	*T.Lâm*	*402A*	*T.Lâm*	*402A*	*Thầy Phúc*	*403B*	*Thầy Phúc*	*403B*
AĐL02-K14	**Sáng**	**Lạnh cơ bản**	2-5			**Lạnh cơ bản**	2-5					**TH hàn & gia công ống đồng**	2-5
		Thầy Văn	*PTH nhà E (cs1)*			*Thầy Văn*	*PTH nhà E (cs1)*					*T.Tú*	*PTH-CS1*
	Chiều	**Lạnh cơ bản**	6-9			**Lạnh cơ bản**	6-9					**TH hàn & gia công ống đồng**	6-9
		Thầy Văn	*PTH nhà E (cs1)*			*Thầy Văn*	*PTH nhà E (cs1)*					*T. Tú*	*PTH-CS1*

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB-K14	Sáng	Thực tập											
	Chiều												
ACB-K14	Sáng	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN	
	Chiều												
AHD-K14	Sáng	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN	
	Chiều												
AKS-K14	Sáng	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN	
	Chiều												

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB + ACB (K14 CĐ9P)	Sáng	nghỉ hè											
	Chiều												
KS (K14 CĐ9P)	Sáng	nghỉ hè											
	Chiều												
AKS (K14 CĐ9P)	Sáng												
	Chiều	nghỉ hè											
ATA01-K14	Sáng	Tiếng Trung Cơ bản 1	1-4	Kỹ năng đọc - viết 3	2-5	Kỹ năng nghe - nói 3	2-4	Kỹ năng đọc - viết 2	2-5	Tiếng Anh Kinh tế	2-5		
		Cô Nguyệt	*501B*	*Cô Thu*	*502B*	*Thầy Vlad*	*502B*	*Cô Thu*	*502B*	*Cô Liễu*	*502B*		
	Chiều												
TIẾNG HÀN S1	Sáng												
	Chiều	Thực hành dịch 1	13h50	Thực hành dịch 2	13h50	Thực hành dịch 1	13h50	Thực hành dịch 2	13h50			Tiếng Hàn Thương mại	13h50
		Cô Thảo	*online*	*Cô Thơ*	*online*	*Cô Thảo*	*online*	*Cô Thơ*	*online*			*Cô Thúy*	*online*
TIẾNG HÀN C1	Sáng												
	Chiều	Thực hành dịch 1	13h50	Thực hành dịch 2	13h50	Thực hành dịch 1	13h50	Thực hành dịch 2	13h50			Tiếng Hàn Thương mại	13h50
		Cô Thảo	*online*	*Cô Thơ*	*online*	*Cô Thảo*	*online*	*Cô Thơ*	*online*			*Cô Thúy*	*online*

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATQ02,03,04-K14	Sáng												
	Chiều	**Kỹ năng nghe, Viết 2**	6-9	**Kỹ năng nghe, Viết 2**	6-9	**Ngữ pháp tiếng Trung 2**	6-9	**Kỹ năng đọc 2**	6-9	**Kỹ năng nói 2**	6-9		
		Cô Hà	*501B*	*Cô Hà*	*501B*	*Cô Nguyệt*	*501B*	*Cô Nguyệt*	*501B*	*Thầy Trương*	*501B*		
ATQ02-K14 (ca sáng)	Sáng			**Kỹ năng Nghe,Đọc, Viết**	8h20-11h35	**Ngữ pháp tiếng Trung Quốc 2**	Tiết 2-5	**Kỹ năng Nghe, Đọc, Viết**	8h20-11h35	**Kỹ năng nói 2**	Tiết 2-5	**Kỹ năng nghe 2**	8h20-11h35
				Cô Liêm	*501B*	*Cô Nguyệt*	*501B*	*Cô Liêm*	*501B*	*Thầy Trương*	*501B*	*Cô Hà*	*501B*
	Tối												
TQ01-K14 & TQ01-K14 CĐ 9+	Sáng												
	Chiều												
ETN02-K14	Sáng												
	Tối	**Ngữ pháp tiếng Nhật 3**	17hh30-19h	**Kỹ năng Nghe - nói -đọc - viết 3**	17hh30-19h	**Kỹ năng Nghe - nói -đọc - viết 3**	17hh30-19h	**Kỹ năng Nghe - nói -đọc - viết 3**	17hh30-19h	**Kỹ năng Nghe - nói -đọc - viết 3**	17hh30-19h		
		Cô Nhung	*A.401*	*Cô Nhung*	*A.401*	*Cô Nhung*	*A.401*	*Cô Nhung*	*A.401*	*Cô Nhung*	*A.401*		
ACNKT01A + ACNXD01A (K14)	Sáng												
	Chiều	**Sức bền vật liệu**	6-10	**Thiết kế kiến trúc nhà dân dụng và CN**	6-10	**Thiết kế kiến trúc nhà dân dụng và CN**	6-10	**Công trình nhân tạo 1**	6-10				
		Thầy Thế	*401A*	*Thầy Nam*	*401A*	*Thầy Nam*	*401A*	*Thầy Thế*	*401A*				